

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI CHÍNH THỨC

Môn: **Ngữ văn – Lớp 10**

Ngày thi: **06/04/2024**

(*Hướng dẫn chấm có 04 trang*)

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Giám khảo chấm đúng như đáp án – thang điểm của trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn.

2. Nếu thí sinh có cách trả lời hoặc hướng triển khai bài làm khác đáp án nhưng biết bám sát yêu cầu của đề bài, lí lẽ, lập luận hợp lí, thuyết phục thì giám khảo vẫn chấm điểm theo biểu điểm của phần *Hướng dẫn chấm*; căn cứ vào tình hình thực tiễn và chất lượng của bài làm để có sự linh hoạt, hợp lí trong đánh giá.

3. Giám khảo có thể chấm thêm điểm khuyến khích đối với những thí sinh:

- Làm bài có cảm xúc, cá tính; trình bày vấn đề một cách có hệ thống, lập luận chặt chẽ, lí lẽ sắc sảo, dẫn chứng đa dạng, tiêu biểu.

- Có cách nhìn nhận vấn đề theo quan điểm riêng; có những tìm tòi, sáng tạo trong cách biểu đạt; biết vận dụng những trải nghiệm cá nhân về cuộc sống hoặc văn chương để giải quyết vấn đề...

Điểm khuyến khích không được vượt quá điểm tối đa của câu/ ý đó trong thang điểm.

4. Giám khảo không quy tròn điểm thành phần từng phần, câu của bài thi.

5. Hướng dẫn chấm dưới đây chỉ là những gợi ý, mang tính định hướng, giám khảo cần thảo luận để bổ sung, hoàn chỉnh *Hướng dẫn chấm* trước khi chấm bài thi.

II. ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM

CÂU	Ý	YÊU CẦU CẦN ĐẠT	ĐIỂM
1	NGHỊ LUẬN XÃ HỘI		
	1	Hình thức, kĩ năng	1,0
		- Đáp ứng yêu cầu của bài văn nghị luận xã hội - Trình bày vấn đề một cách khoa học, hấp dẫn - Không mắc lỗi diễn đạt, không sai chính tả, dùng từ, ngữ pháp	
	2	Nội dung	7,0
	2.1	Giải thích	1,0
		- <i>Giọt nước</i> : một tồn tại nhỏ bé, mang tính cá thể trong sự sống nói chung	

	- Hòa vào nhau thành giọt nước lớn: gộp chung, tan lẫn vào nhau thành một khối lớn mạnh hơn, không còn khác biệt. - Hòa thuận bên nhau và luôn tách rời: chung sống êm ấm nhưng vẫn riêng tư, tách biệt, không tan thấm vào nhau thành khối duy nhất. - Thời đại ngày nay: thời gian hiện tại, gắn với những gì đang vận động, tiếp diễn trong cuộc sống. Khái quát vấn đề: cuộc đối thoại gợi suy nghĩ về khả năng thích ứng, sự đúng đắn của việc lựa chọn lối sống “hòa thuận bên nhau và luôn tách rời” trong thời đại hôm nay. (Hs cắt nghĩa được từ ngữ: 0,5; khái quát vấn đề: 0,5)	
2.2	Bàn luận	5,0
2.2.1	Thời đại ngày nay và việc lựa chọn cách sống của con người.	1,5
	- Thời đại ngày nay đặt ra những cơ hội và thách thức mới (về mối quan hệ giữa con người với con người, con người và tự nhiên, bản sắc và hội nhập, cá nhân và cộng đồng, những vấn đề bất ổn của thời đại như chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh...) đòi hỏi phải lựa chọn một thái độ sống cụ thể. (0,75) - Thời đại con người được tôn trọng và tự do, hoàn toàn có thể chủ động tìm kiếm và lựa chọn cho mình một lối sống phù hợp.(0,5) ➔ Lối sống phù hợp với thời đại giúp con người vừa khẳng định được bản thân vừa mang lại lợi ích chung cho cộng đồng. (0,25)	
2.2.2	“Hòa thuận bên nhau và luôn tách rời” là lựa chọn phù hợp (hoặc không) đối với mỗi cá nhân.	3,5
	- “Hòa thuận bên nhau và luôn tách rời” có những biểu hiện đa dạng trong cuộc sống, bao gồm cả mối quan hệ giữa con người với con người và con người với tự nhiên. (1,0) - “Hòa thuận bên nhau và luôn tách rời” không phải là cách sống duy nhất nhưng nó phù hợp với bối cảnh thời đại ngày nay vì: + Bảo đảm cho hòa bình, ổn định giữa một thực tại đầy bất ổn, giúp hình thành thái độ biết chấp nhận, tôn trọng sự khác biệt và tinh thần trách nhiệm trước những vấn đề chung. (1,0) + Trao cơ hội để mỗi người được sáng tạo, chủ động khẳng định giá trị bản thân và tham dự tốt nhất vào sự phát triển chung của xã hội. (1,0) + Thỏa mãn nhu cầu cốt lõi của con người hôm nay: hài hòa giữa cái chung và riêng, được là chính mình mà vẫn kết nối sâu sắc với mọi người...(0,5) ... Lưu ý: Nếu không cho rằng lối sống “hòa thuận bên nhau và luôn tách rời” là một lựa chọn phù hợp, thí sinh cần có những kiến giải xác đáng. Các lí lẽ, lập luận, dẫn chứng cần dựa trên những quan sát, trải	

		nghiệm và hiểu biết từ đời sống... Giám khảo cần tôn trọng quan điểm của thí sinh, chấm điểm trên tinh thần đánh giá kỹ năng lập luận, diễn đạt vấn đề thuyết phục, vốn hiểu biết xã hội sâu sắc, góc nhìn khách quan, chân thực và tích cực...	
	2.3	<i>Liên hệ, mở rộng</i>	1,0
		- Mọi lựa chọn về lối sống cần phải xuất phát từ nhận thức đầy đủ về bản thân và thời đại. - Không nên “<i>hòa thuận bên nhau và luôn tách rời</i>” một cách quá cứng nhắc mà cần linh hoạt, mềm dẻo; đôi khi phải sẵn sàng “<i>hòa vào nhau thành giọt nước lớn hơn</i>” và có lúc cũng phải quyết liệt thoát khỏi đám đông dù có thể gây nên sự bất hòa. - Lối sống có thể thay đổi tùy theo hoàn cảnh và nhận thức, nhưng cần đảm bảo những nguyên tắc cốt lõi như tự do – nhân ái – tôn trọng ... (Hs nêu được từ 2 ý trở lên: 1,0; Hs nêu được 1 ý: 0,5)	
	Tổng điểm câu 1		8,0
2	NGHỊ LUẬN VĂN HỌC		
		Hình thức, kỹ năng	1,0
		- Đáp ứng yêu cầu của bài văn nghị luận văn học. - Trình bày vấn đề một cách khoa học, hấp dẫn. - Không mắc lỗi diễn đạt, không sai chính tả, dùng từ, ngữ pháp.	
	2	Nội dung	11,0
	2.1	<i>Giải thích</i>	1,5
		- Chia sẻ của Phùng Quán: Đọc thơ Đỗ Phủ cho vợ nghe, cho chính mình nghe là hành động nảy sinh trong tình thế “<i>không sao ngủ được</i>” bởi nhà tóc mái, lạnh giá và bề bộn những nỗi niềm => Tác giả gián tiếp khẳng định những trang thơ Đỗ Phủ đã giúp ông vượt qua nghịch cảnh của đời mình. - <i>Điểm tựa nâng đỡ tâm hồn</i>: chỗ dựa bên trong nội tâm, nơi có thể tựa vào khi cần thêm sức mạnh, giúp con người vững vàng hơn để có thể vươn, vượt lên thực tại. - <i>Tình thế khắc nghiệt</i>: hoàn cảnh khó khăn, bế tắc, rất khó để tháo gỡ, dễ khiến con người nản chí, yếu lòng. - <i>Sức mạnh</i> của văn chương: giá trị, ý nghĩa của văn chương đối với con người. ➔ Khái quát vấn đề nghị luận: những cơ sở, yếu tố cốt lõi tạo nên sức mạnh để văn chương có thể làm điểm tựa nâng đỡ tâm hồn con người. (Hs giải thích được ngữ liệu: 0,75; chốt được vấn đề nghị luận: 0,75)	
	2.2	<i>Bàn luận</i>	7,5
	2.2.1	Văn chương khẳng định vị thế trong đời sống bằng những ý nghĩa/sức mạnh tự thân	2,0
		- Là một hình thái ý thức thẩm mỹ được biểu đạt bằng ngôn từ nghệ	

	thuật, văn chương có nhiều ý nghĩa đối với người viết, người đọc và toàn bộ đời sống xã hội nói chung. (1,0) - Mỗi người tìm thấy ở văn chương những giá trị/sức mạnh riêng, tùy vào hoàn cảnh và tâm đón nhận của từng cá nhân. (1,0)	
2.2.2	Điều cốt yếu tạo nên sức mạnh của văn chương	5,5
	- Văn chương phản ánh con người, sự sống trong cái nhìn, sự trải nghiệm và những tình cảm sâu sắc của nhà văn. Vì vậy, nó giúp người đọc nhận thức sâu sắc thế giới, về chính mình... Từ đó lựa chọn được thái độ sống tích cực khi gặp phải những tình thế khó khăn, quần bách trong cuộc đời. (2,0) - Sức mạnh nâng đỡ tâm hồn con người của văn chương được tạo nên từ trong chính nội dung và hình thức của mỗi tác phẩm: (3,0) + Nội dung: sức mạnh của văn chương được tạo nên ở chủ đề, tư tưởng nhân sinh, quan niệm thẩm mỹ, cái nhìn và tư duy nghệ thuật của nhà văn... + Hình thức: sức mạnh của văn chương được tạo nên từ hình tượng, vẻ đẹp ngôn từ nghệ thuật, cấu trúc tác phẩm, các phương thức, phương tiện biểu hiện đặc thù... - Dùng ngôn ngữ làm phương tiện biểu đạt, văn chương đến được gần hơn với đại chúng. Do đó, sức mạnh của văn chương được lan tỏa sâu rộng hơn so với nhiều hình nghệ thuật khác. (0,5)	
2.3	Liên hệ, mở rộng.	2,0
	- Không phải lúc nào, với bất cứ ai văn chương cũng có thể thành điểm tựa nâng đỡ tâm hồn. Việc ý thức được sức mạnh của văn chương không đồng nghĩa với thái độ tuyệt đối hóa sức mạnh đó. (0,5) - Để tác phẩm văn chương mang chứa sức mạnh nâng đỡ con người, đòi hỏi nhà văn phải quan sát, trải nghiệm, sáng tạo bằng tất cả tấm lòng và tài năng. Đồng thời yêu cầu người đọc phải không ngừng nâng cao tâm đón nhận để vừa khám phá, tích lũy vừa bồi đắp, tạo sinh những giá trị mới cho văn chương (1,0) - Vị thế của văn chương trong đời sống đương đại đang đòi hỏi chính nó phải không ngừng mở rộng, làm sâu sắc hơn, mới mẻ hơn nữa những yếu tố kiến tạo nên sức mạnh/giá trị độc đáo của loại hình nghệ thuật này. (0,5)	
Tổng điểm câu 2		12,0
TỔNG ĐIỂM TOÀN BÀI (1+2)		20,0